

Bản án số: 09 /2024/DSST

Ngày: 26/3/2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Truyền Bình

Ông Phạm Xoa.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Trong ngày 26/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 274/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 274/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 274/2024/QĐST-DS, ngày 27/02/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP P** ; Địa chỉ: Số 25 Bis Đường N, phường B, quận A, TP Hồ Chí Minh, là nguyên đơn. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Thanh H (Theo Quyết định uỷ quyền số 1489/2023/QĐ-TGD ngày 23/5/2023). Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Đinh Hoàng N hoặc ông Nguyễn Xuân N hoặc bà Hồ Thị Thanh T; Cùng địa chỉ: Lô 500A đường Đ, phường H, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng (theo Giấy uỷ quyền 89/2023/GUQ-HDBank ngày 08/9/2023) - Bà Q, ông N có mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Hoàng L – sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 33 đường C, phường X, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn như sau:

Ngày 05/01/2023, Ngân hàng TMCP P ký Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/ sản phẩm, dịch vụ (sau đây gọi” Hợp đồng tín dụng”) số 01.HD-MB.01/SPCN.PTD với Ông Trần Hoàng L theo hình thức cấp thẻ tín dụng không tài sản đảm bảo, hạn mức tín dụng 100.000.000 đồng (bằng chữ: một trăm triệu đồng).

Mục đích vay: Tiêu dùng

Hình thức cấp thẻ tín dụng: Tín chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng, mặc dù Ngân hàng TMCP P đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu Ông Trần Hoàng L trả nợ

nhưng Ông Trần Hoàng L vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 26/3/2024, tổng số tiền mà Ông Trần Hoàng L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 156.348.143 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn một trăm bốn mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc: 100.000.000 đồng, nợ lãi: 25.504.113 đồng, phí chậm thanh toán: 28.046.737 đồng, phí vượt hạn mức: 1.807.293 đồng, phí thường niên: 990.000 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP P yêu cầu Toà án giải quyết buộc Ông Trần Hoàng L phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc, lãi và phí cho Ngân hàng với tổng số tiền là 156.348.143 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn một trăm bốn mươi ba đồng) như đã nêu trên.

Buộc Ông Trần Hoàng L phải thanh toán phần nợ lãi và phí phát sinh thêm đối với số nợ thực tế theo mức lãi suất và phí quy định thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng kể từ sau ngày 06/09/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

* Bị đơn Ông Trần Hoàng L trình bày ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tôi có sử dụng và mở thẻ tín dụng do Ngân hàng Ngân hàng cùng với hạn mức là 100.000.000 đồng. Trong thời gian sử dụng thẻ tôi luôn cố gắng thanh toán đúng hạn để không bị trễ hạn. Tuy nhiên, đến thời điểm thanh toán vào tháng 5/2023, Ngân hàng đã tự động khóa thẻ không thông báo trước lý do nguyên nhân vì sao và yêu cầu tôi phải nộp toàn bộ số tiền đã sử dụng trong thẻ và phải đóng thẻ. Tôi có gọi Ngân hàng tuy nhiên vẫn chưa nhận được câu trả lời.

Trong điều kiện kinh tế khó khăn hiện nay, mong Ngân hàng miễn lãi và lãi phạt quá hạn trong thời gian qua để tôi thu xếp tài chính để trả lại toàn bộ số tiền gốc 100.000.000 đồng. Cụ thể: Tháng 1/2024 trả số tiền 30.000.000 đồng; Đầu tháng 3/2024 trả tiếp 30.000.000 đồng; Tháng 4/2024 trả số tiền 40.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, quan điểm giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo Khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ Ông Trần Hoàng L tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Theo giấy đề nghị kèm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/ sản phẩm, dịch vụ (sau đây gọi” Hợp đồng tín dụng”) số 01.HD-

MB.01/SPCN.PTD Ngân hàng đã cấp hạn mức tín dụng 100.000.000đ cho ông Trần Hoàng L. Tính đến ngày 26/3/2024, tổng số tiền mà Ông Trần Hoàng L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 156.348.143 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn một trăm bốn mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc: 100.000.000 đồng, nợ lãi: 25.504.113 đồng, phí chậm thanh toán: 28.046.737 đồng, phí vượt hạn mức: 1.807.293 đồng, phí thường niên: 990.000 đồng.

Tại phiên tòa Ngân hàng TMCP P yêu cầu Ông Trần Hoàng L phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nêu trên và tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 05/01/2023 cho đến khi tất toán khoản vay.

[4] Xét yêu cầu của Nguyên đơn thì thấy: Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/ sản phẩm, dịch vụ (Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng) số 01.HD-MB.01/SPCN.PTD được kí giữa Ngân hàng TMCP P và Ông Trần Hoàng L là hợp đồng vay tín chấp không có đảm bảo bằng tài sản, phù hợp với nội dung, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã cấp hạn mức sử dụng thẻ tín dụng cho Ông Trần Hoàng L số tiền 100.000.000đ Ông Trần Hoàng L đã nhận thẻ tín dụng và sử dụng các giao dịch. Quá trình sử dụng thẻ Ông Trần Hoàng L đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Như vậy, ông L đã vi nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 01.HD-MB.01/SPCN.PTD và điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng HDbank mà các bên đã ký kết nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP P, buộc Ông Trần Hoàng L phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 26/3/2024 là 156.348.143 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn một trăm bốn mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc: 100.000.000 đồng, nợ lãi: 25.504.113 đồng, phí chậm thanh toán: 28.046.737 đồng, phí vượt hạn mức: 1.807.293 đồng, phí thường niên: 990.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng từ ngày 27/3/2024 cho đến khi tất toán khoản vay là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 463, 464, 465, 466 Bộ luật dân sự 2015.

Đối với ý kiến của bị đơn xin Ngân hàng cho miễn lãi và lãi phạt quá hạn đồng thời xin được trả dần nhưng Ngân hàng không đồng ý nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận ý kiến của bị đơn.

[5] Về án phí DSST: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa Ông Trần Hoàng L phải chịu án phí trên số tiền phải trả $155.474.170 \text{ đ} \times 5\% = 7.817.407 \text{ đ}$

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 463, 464, 465, 466 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP P đối với bị đơn ông Trần Hoàng L.

2. Xử: Buộc Ông Trần Hoàng L phải trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền là 156.348.143 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn một trăm bốn mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc: 100.000.000 đồng, nợ lãi: 25.504.113 đồng, phí chậm thanh toán: 28.046.737 đồng, phí vượt hạn mức: 1.807.293 đồng, phí thường niên: 990.000 đồng (tính đến ngày 26/3/2024)

Kể từ ngày 27/3/2024 Ông Trần Hoàng L còn phải tiếp tục trả các khoản nợ lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Án phí Dân sự sơ thẩm: 7.817.407 đ (Bảy triệu tám trăm mười bảy nghìn bốn trăm lẻ bảy đồng) Ông Trần Hoàng L phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí 2.734.500 (hai triệu, bảy trăm ba mươi bốn nghìn, năm trăm đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0001279 ngày 17 tháng 10 năm 2023.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án, trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Hải Châu ĐN;
- THA dân sự quận Hải Châu ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Thanh Khê ĐN;
- THA dân sự quận Thanh Khê ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Thanh Khê ĐN;
- THA dân sự quận Thanh Khê ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ